Biểu – Table 5.2 Số người di cư giữa các vùng trong 12 tháng trước thời điểm điều tra
Number of migrants between regions within 12 months preceding the survey.....103
Biểu – Table 5.3 Di cư nông thôn – thành thị trong 12 tháng trước thời điểm điều tra
Urban – rural migration within 12 months preceding the survey.....104
Biểu – Table 5.4 Phần trăm luồng di cư nông thôn – thành thị trong 12 tháng trước thời điểm điều tra
Percentage of migrants moving between rural-urban areas within 12 months preceding the survey by age group and sex 105
Biểu – Table 5.5 Di cư của các tỉnh thành phố trong 12 tháng trước thời điểm điều tra .
Inter-provincial migration within 12 months preceding the survey 108
Biểu – Table 6.1 Tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai (CPR) của Việt Nam, 1998-2008..
Contraceptive prevalence rate (CPR) in Vietnam, 1998-2008 111
Biểu – Table 6.2 Tỷ lệ sử dụng biện pháp tránh thai của Việt Nam chia theo vùng, 2008
Contraceptive prevalence rate by region in Vietnam, 2008.....112
Biểu – Table 6.3 Tỷ lệ phụ nữ 15-49 tuổi hiện có chồng đang sử dụng biện pháp tránh thai chia theo nhóm tuổi, Việt Nam 1998-2008
Percentage oh married women aged 15-49, who have ever used contraceptive methods by sex, Vietnam 1998-2008 113
Biểu – Table 6.4 Số phụ nữ 15-49 hiện đang có chồng sử dụng các BPTT chia theo BPTT và đơn vị hành chính 2006 và 2008
Number of married contraceptive women aged 15-49 by contraception and administration unit, 2006 and 2008.....114
Biểu – Table 6.5 Tỷ trọng phần trăm không sử dụng BPTT theo 3 lý do chính
Proportion (%) of non-used of contraceptive methods by three main reasons 116
Biểu – Table 6.6 Tỷ lệ nạo/phá thai và hút ĐHKN của phụ nữ 15-49 tuổi
Abortion and menstruation regulation rate of femal aged 15-49.....118
Biểu – Table 6.7 Tỷ lệ % biến chứng do nạo/phá thai và hút ĐHKN
Rate of post abortion/menstrual regulation complication.....119

PDF compression, OCR, web optimization using a watermarked evaluation copy of CVISION PDFCompressor